

Đàn - bà

DEPT. LEGAL
INDOCHINE
N° 16466

MỖI SỐ 0\$03

THƯ TỜ NGÂN-PHIẾU
XIN GỬI VỀ:

La Directrice du
Tuần-báo ĐÀN-BÀ
76, WIẾLÉ, HANOI

BA THÁNG..... 1\$00

SÁU THÁNG.... 2,00

MỘT NĂM..... 4,00

CHÍNH-PHỦ GẤP ĐÔI

TUẦN BÁO XUẤT BẢN NGÀY THỨ SÁU — NĂM THỨ HAI — SỐ 70 — 30 AOUT 1940

TRỞ' LẠI GIA-DÌNH

NƯỚC Pháp đã thất bại trong cuộc giao phong với Đức vừa rồi. Tìm nguyên-nhân, người cầm

đầu vận-mệnh Pháp bây giờ — thống-chế Pétain — thấy rằng ngoài những sự lầm-lẫn về chính-trị, về quân-sự, dân Pháp sở dĩ ở trong cảnh đau-khổ này là tại dân đã bỏ gia-đình chủ-nghĩa để theo cá-nhân chủ-nghĩa một cách không trật-tự và quá đáng. Đã đành rằng cá-nhân chủ-nghĩa theo nguyên-tắc vẫn là hay, nhưng chỉ hiểu sai một chút thì con người theo nó sẽ trở nên tối-ích-kỷ, không tha-thiết đến ai nữa, trừ mình mình. Rồi từ đó kẻ trên chỉ lặn theo cái giốc truy-lạc, không còn những quan-niệm thiêng-liêng về gia-đình và quốc-gia.

Bởi vậy, muốn kiến-thiết lại nước, quốc-trưởng Pétain đã ba lần hô-hào dân Pháp quay

lại gia-đình để gây lấy nền-tảng vững - vàng, nhiên - hậu mới mong dựng nổi một nước Pháp trẻ, mạnh, hùng - dũng như nước Pháp hồi xưa.

Những lời ấy, chúng tôi tưởng đối với anh em chị em Việt-Nam mình không phải là không có ích. Anh em chị em trong vòng 20 năm nay, nhất nhất cái gì cũng theo người Pháp, theo cái hay thì ít mà theo những sự xa-hoa dài-diêm thì nhiều. Thậm chí mấy năm gần đây, đã bao nhiêu kẻ hô-hào thanh - niên nam - nữ « ly-dị » với gia-đình! Họ coi gia-đình như là một cái vòng nô-lệ, giam-âm họ, không cho họ vùng vẫy. Vẫn hay đối với những gia-đình cò-hủ, sức hoạt-động của thanh-niên mòn mỏi, trí phấn-đấu một ngày một tiêu-ma, nhưng nếu bảo tất cả gia-đình Việt-Nam toàn là những xiềng-xích của thanh-niên thì không phải. Muốn làm tròn vốn phận một công-dân, trước hết phải là con thảo của gia-đình đã! Các bạn đã bao giờ thấy một tay kinh-luân nào hữu-ích cho quốc-gia, cải-tạo được xã-hội mà chẳng là một người con hiếu, một người anh hiền chưa?

Gia-đình, quốc-gia, xã-hội đều liên-lạc mật-thiết với nhau. Trong ba cái trụ ấy, chỉ đổ một cái, nền tảng chung tất siêu-vẹo ngay!

Dân Pháp bỏ gia-đình để đi sống một cách ích-kỷ ở ngoài

cái xã-hội xa-hoa thì biết bao nhiêu thứ quẩn-rủ người ta! Con ma sắc-dục làm hại nòi giống! Con ma men làm tiêu mòn sức lực v. v...

Ở nước Việt-Nam mình ngày nay cũng thế, có lẽ hơn thế nữa. Thanh-niên nam-nữ bây giờ đương đồ xô vào các tiệm rượu, các nhà khiêu-vũ và các « hộp » đêm! Con đường trác-táng ấy đã giết hại bao nhiêu người, đã gây bao nhiêu thảm cảnh cho gia-đình và ném vào xã-hội bao nhiêu ung độc!

Nước Pháp nay đã kiến-thiết lại. Chúng tôi mong những người Pháp cầm quyền ở xứ này cũng kiến-thiết giùm xã-hội Việt-Nam lại cho chúng tôi.

Nước Pháp đã hạ lệnh cấm dân Pháp uống rượu mạnh, khuyên dân lánh đường sắc dục, bỏ thói xa hoa, để quay lại với gia-đình, thế thì anh em chị em Việt-Nam mình còn đợi gì mà không theo gương người Pháp vì sự thất-bại của nước Pháp chính là bài học của chúng ta vậy!

T.B.Đ.B

NHÂN MỘT CÂU HỎI CỦA CÁ-NHÂN, GIẢI-QUYẾT MỘT VẤN-ĐỀ CHUNG CỦA XÃ-HỘI

Ghen Tuông và Giáo-Dục

III

Nhưng... không ngờ sao được, khi ta gặp điều đáng ngờ. Không ngờ sao được, khi chồng ta chỉ là một kẻ phàm trần? Đừng ngờ sao được, vì ngờ chỉ là khởi điểm của ghen, mà ghen là sự phát biểu của thiên tính bảo thủ quyền lợi sở hữu. Ngờ cũng như ghen, đã là sự phát biểu của một thiên - tính, thì ta không thể làm việc vô ích là định rút bỏ đi được. Chỉ còn một phương pháp rất thần diệu đã giải rõ trên kia, là dùng cái nghệ-thuật cao siêu để sửa mình và chữa người. Chồng ta tuy là kẻ phàm trần, nhưng ta đã có cách gìn giữ kẻ phàm trần ấy không thể phá nổi hạnh-phúc của ta.

Vả lại ta còn đương ở thời kỳ đề phòng, cái công - dụng của nghệ-thuật lại càng dễ dàng mẫu nhiệm hơn là khi ta đã bị phụ tình.

Bà bác-sĩ ở trong trường-hợp này, bà không ngờ sao được, vì chính bà đã kinh-nghiệm. . . . Bà không ngờ sao được, vì ngờ là khởi điểm của ghen, là cách phát động của lòng muốn gìn giữ những cái

thuộc mình. Những sự « kẻ tai áp má » để chữa bệnh, trước kia, đã gây nên mối nhân-duyên dầm thắm rồi, hình ảnh bà, cuộc đời bà, đã in chặt vào tâm-não bác-sĩ rồi, thì những sự « kẻ tai áp má » về sau này chỉ có thể gây được mối cảm-giác thoảng qua chốc lát, vì cái ảnh hưởng của thân-thể, tính tình bà, đã đứng làm bức tường thành ngăn cách rất chặt chẽ rồi. Trong trường hợp này, cái nghệ-thuật cao-siêu trong hành-vi cử-chỉ, cái phương-pháp sửa mình chữa người, lại cần phải đôn đốc gấp lắm. Bà lúc nào cũng phải như dự-bị sẵn sàng bình nước trong để gột rửa những vết dơ bẩn đã rây vào tâm-não bác-sĩ vì công việc hàng ngày. Bà phải như người làm ruộng chăm chỉ nhổ những giống cỏ xấu nó lẩn át cây lúc tốt. Chỉ khi nào sao-những đề chồng nom tỏ sự kém - cỏi của mình (!) mà ngày một rẻ dần, chỉ khi nào mình quên không năng kích thích giục-dã cái bản - năng (Xem tiếp trang 3)





HỎI. — Tôi sắp thành-hôn với một thiếu-nữ mà tôi rất yêu và người ấy cũng yêu tôi. Nhưng trước khi yêu tôi, nàng đã yêu một thanh-niên khác và hiện-thời nàng vẫn còn yêu người ấy, nàng thường nhắc-nhở đến người ấy và tán-tụng tính-tình tốt của người ấy với tôi. Tôi không hiểu nàng ra sao và làm cách nào cho nàng quên hẳn người cũ?

H. H. H. (Saigon)

TRẢ LỜI. — Làm cách nào? Bạt tai cho nàng mấy cái khi nàng nhắc đến tên, và tán-tụng người cũ. Ông không thấy nhắc-nhở tán-tụng đến người cũ là nàng đã xúc-phạm, đã khinh-miệt ông lắm ư, và hơn nữa nàng tỏ ra một thiếu-nữ vô giáo-dục, vô liêm-sĩ. Nếu ông chịu đựng được nàng, một hai lấy làm vợ, thì thực ông là một người rất hiền, và ông có biết khi hiền quá thì thành ra ngu không? Tôi e rằng rồi đây làm vợ ông, nàng sẽ kể cho ông nghe những người nàng sắp yêu... Khi đó có lẽ tôi sẽ nhận được thơ ông hỏi làm cách nào cho vợ đừng có ngoại-tình...

HỎI. — Còn nhỏ tuổi đã lấy chồng và ở với mẹ chồng. Bà mẹ chồng khắc-nghịch kiểm chuyện với con dâu luôn và còn sui con trai rầy-rà vợ. Rất khổ-sở chỉ muốn tự-tử.

DUNG-LAN

TRẢ LỜI. — Thường trong những chuyện mẹ chồng con dâu, được người chồng biết điều và khôn-ngoaan khuyên-can mẹ và an-ủi vợ thì có bao giờ người con dâu phải uất-ức đến nỗi muốn quỳn-sinh. Nhưng khuyên bà chớ đại khờ hủy bỏ đời mình, người mẹ chồng có quyền lực gì mà định-đoạt được sự sống chết của bà, bà hãy nghĩ thế, và rưng rưng đừng thêm đề

bụng uất-ức những lời ăn nói chỉ chiết của mẹ chồng. Cứ ăn ở cho đủ bổn-phận dâu con, cần nhất là bổn - phận đối với chồng. Người chồng sẽ cảm lòng vợ ăn ở, khuyên can mẹ và lúc bấy giờ gia-đình bà sẽ thuận-hòa. Tôi ngờ rằng sự xích-mịch giữa bà và mẹ chồng có khi do tự cái tuổi còn trẻ quá, xoi-nổi chưa chín-chắn khôn-ngoaan của bà chăng? Bà nên nhớ các bà mẹ chồng không bao giờ biết dung-thứ những lỗi vô ý-tứ của người con dâu còn non tuổi dâu. Bởi vậy bà nên dè dặt ý-tứ, đường ăn ở, lời thưa gửi, đối với mẹ chồng. Tuy khổ thực, nhưng biết làm thế nào, khi mình đã có chồng và người chồng ấy có một người mẹ.

HỎI. — Còn con gái ở với mẹ anh, chị, ngày hai buổi chỉ giúp việc nhà cho anh chị, thấy đời sao mà buồn tẻ chán-ngán quá thế, chẳng có hy-vọng gì về tương-lai cả... và vì hiểu đời quá nên có ý chán đời. Làm thế nào cho đời mình có thú-vị, có hy-vọng đề mà sống?

NHAN Savarie

TRẢ LỜI. — Dễ lắm. Tương-lai hy-vọng của người con gái là gì nếu không là một người thanh-niên sẽ là chồng mình. Bởi vậy hãy nghĩ đến người chồng mộng tưởng ấy và một ngày rất gần sẽ là người chồng thực của mình. Nghĩ thêm rằng: làm công việc nhà cho anh chị bây giờ là có ý tập đề sau này làm công việc nhà cửa riêng mình với người chồng ấy. Tức khắc cuộc đời sẽ có vị. Thêm nữa: đừng sống bo bo trong nhà quá, hãy để ý đến sự ăn mặc trang-diêm một chút, giao-thiệp với bạn-bè, chú ý đến cuộc sống bên ngoài. Hãy làm như cái hoa ruối rải cánh ra, đừng gập ủ-rũ và tự mình làm buồn-thảm cuộc sống của mình.

HỎI. — 1) Có nên giữ những thư từ của các bạn trai chính-dáng, làm kỷ-niệm không? Và sau này gặp người chồng đa-nghi có thể vì thế mà giảm hạnh-phúc gia-đình không?

(Xem tiếp trang 11)

KẾT QUẢ

Cuộc thi của DÀN-BÀ

CUỘC thi « trả lời dùm bà bác-sỹ » thật là một cuộc thi về tâm lý. Nó đã đem đến

cho chúng tôi mấy điều nhận xét sau này: Trong số 364 bạn dự (kể thì ít quá đối với số gần 4 ngàn bạn đọc), chia làm ba phe: Các ông, các bà, và các cô. Đối với các ông, chỉ văn-vện có 10, các ông khuyên nên làm nhà riêng ở xa bệnh-viện, nên tính ghen bằng cách săn-sóc đến các công-việc nhà, có ông như ông Hoàng-lân-Diệp, lại an-ủi bà bác-sỹ bằng câu:

Dù chàng năm thiếp bảy thế,
Nhưng chàng chẳng bỏ nãi xề này
dâu.

Có ông lại lấy một câu thật xửa xừa ra thuyết lý: « Đổ phụ bất trinh. »

Đối với các cô khác hẳn! Thật là cái tuổi đương yêu đời, tin đời bằng cả con tim trong-trắng bông-bột. Trong số 164 cô bạn dự-thí, cô nào cũng khuyên bà bác-sỹ nên tin ở chồng mình và nên đại lượng. Tốt đẹp thay cái ý-nghĩ ấy! Như cô Simone Bích-Cầm ở Huế: « ... Nếu ông có tà tâm thế này thế nọ thì bất quá cũng là hành - động trộm bà. . nếu có thật, bà cũng đành làm ngơ, ông sẽ quý bà lắm!... »

Với cô Thiên-Định ở 344 Paul Bert Nam-định thì: « Vả chẳng ông có chơi bời chút ít mà về nhà ông vẫn yêu quý bà rất mực thì bà cũng nên ngơ đi, như vậy ông càng phục tấm lòng rộng-rãi của bà mà trọng bà nhiều hơn. »

Có cô như cô Khánh-Ngọc lại có tấm lòng quảng-đại siêng-phàm như thế này: (Sau khi đã bắt được chồng yêu một bệnh nhân) « ... Bổn-phận anh là phải làm cho người bệnh được vui sướng, anh có ối gì đâu, nếu em không tin anh thì em không tin em cho xong... »

Cao-thượng và tốt đẹp thay những ý-nghĩ của các bạn chưa thành gia-thất!

Nay đến các bà, những người đã được nếm vị « yêu » đã biết rõ con tim mình, đã nhiều phen rạo

rực, khó chịu chỉ vì chồng đã nhìn người khác bằng con mắt long-lanh, chỉ vì người khác đã cười với chồng mình bằng một nụ cười có duyên quá... các bà đã giả lời một cách thiết thực hơn.

Bà Hoàng-gia-Vĩ: « Bà cần phải coi chừng cái hạnh-phúc của bà lắm vì:

Đàn ông năm bảy lá gan,
Lá ở cùng vợ, lá toan cùng người.
Có bà, như bà Mai - thủy-Khánh ở Vientiane, chưa chi đã tưởng - tượng ngay thấy: (bài dự-thí của bà bằng thơ)

Em đã lên trông suốt trọn giờ,
Nàng cười e-lệ, nét say-mơ,
Trên làn da mịn anh mơn-trơn,
Tinh-tử hai làn sóng mắt đưa.
Rồi bà ghen, một cơn ghen đầy
mình đến chỗ tội lỗi:

Em hết nhìn anh lại đến nàng,
Quả nàng đẹp lắm, vẻ kiều sang,
Em ghen muốn hại nàng cho bỏ,
Và hại luôn anh kéo bẽ-bàng...

Đại khái các bài dự-thí khác như thế cả, duy có bài của bà Trần-văn-Lợi ở Sadec và của cô Yến-Thu là thiết-thực hơn. Hai bài đó xin đăng dưới đây:

Bà Bác-sỹ X...

Chuyện riêng của bà kể cũng khó sử thực. Song tôi xin hiến bà một kế-hoạch giải-quyết được rất dễ-dàng, miễn là bà khôn ngoan một chút đừng để ông biết bà hành động như dưới đây là vì ghen tuông. Như vậy, ông sẽ không ngăn cản bà mà còn tán-thành vào nữa.

Đương thời-kỳ quốc-gia phòng chiến, Nhà-nước rất hoan-ngheñh phụ-nữ sung vào ban Hồng-thập-tự. Bà ngỏ với ông muốn sung vào ban ấy và khéo tỏ ra rằng ý này có là do ảnh-hưởng của chức vụ cao quý của ông. Ông—một bác-sỹ—sẽ vui-vẻ giúp đỡ bà được toại ý.

Sau bốn tháng theo học ban Hồng-thập-tự, bà đã biết qua loa về sự săn-sóc, băng-bó người bệnh. Quốc-gia vô sự, bà không phải gọi ra giúp việc binh, lẽ tự-nhiên

bà thành một nữ-y-lá tương-dắc của ông ở nhà. Bà có thể giúp ông được ít nhiều về sổ sách, hơn nữa về việc thăm bệnh cho khách hàng đàn bà. Cửa phòng khám bệnh, khi ấy sẽ không cần phải đóng kín vì người giúp việc bác-sỹ là đàn bà, và cũng không dám đóng kín vì nữ-y-lá lại chính là vợ bác sỹ. Cái ghen của bà sẽ không còn nữa. Mà bà sẽ thấy sung sướng được giúp việc ông. Ông cũng vui vẻ được một người tin cậy hơn hết đỡ-dần. Làm như thế, công-việc nội-trợ vẫn không phải biếng nhác. Với chiếc blouse gọn-ghe, bà vẫn có thể đi được từ phòng giấy sang phòng thuốc, vào nhà trong, xuống nhà bếp. Bà sẽ không luôn luôn có những phút buồn vơ-vẩn hay đi chơi phiếm trong khi ông bận chùi mũi nữa. Những lúc rảnh-rỗi, bà có thể thăm nom các bệnh - nhân lưu - dưỡng tại bệnh-viện của nhà được. Bệnh-nhân sẽ rất hài lòng thấy được chính vợ bác sỹ quản-dốc bệnh-viện, ân-cần hỏi-han săn-sóc đến họ từng ly từng tý một, từ việc băng-bó thuốc men, đến thức ăn chốn nằm của họ. Họ sẽ thăm khen về hiền-đức của bà. Khi khác cần đến thuốc men, tôi chắc họ sẽ ửng tới phòng thuốc của ông nhà hơn nơi khác: một cơ khiến cho đông khách hàng đấy. Bà lại còn có thể tiếp những khách hàng chờ đợi ngoài buồng khách trong khi ông bận việc. Sự niềm-nở tiếp đón của một người đàn-bà mà lại là vợ bác-sỹ chủ-nhân bệnh-viện sẽ là một cơ nữa làm cho bệnh-viện đông khách. Với sự đón tiếp của bà bác-sỹ sẽ làm cho nhiều khách hàng đàn bà có tính e-lệ, bạo-dạn đặt chân tới cửa bệnh-viện và rất tin - nhiệm mà bước vào trong phòng thăm bệnh, không chút nghi-ngại những tà-ý có thể có được ở bác-sỹ, đó là cơ thứ ba khiến viện được đông khách.

Đó, thưa bà bác-sỹ, trường-hợp gia-đình của bà, theo tôi, chỉ giải quyết bằng phương-pháp này là vạn toàn. Bà chỉ phải chịu khó theo học trong bốn tháng ban huấn luyện Hồng-thập - tự, rồi thực-hành như trên, bà sẽ thấy phương pháp này không những gặt bỏ được hết lo âu không cần-cử trong lòng bà, lại còn làm tăng hạnh-

(Xem tiếp trang 11)

Ghen tuông và giáo-dục

(Tiếp theo trang nhất)

chân chính tượng-phu của chồng để cho những tư-tưởng xấu - xa thừa cơ lấn át vào, thì rồi sự phụ-bạc mới đến.

Giáo-dục triết-lý

Nghệ-thuật cao-xiêu đến đâu, đặc-dụng trong gia-đình cũng chỉ có kết-quả đối với người hư-hồng vừa vừa mà thôi. Gặp những trường-hợp khó-khăn phải đối - phó với những phạm-phu tục-tữ, một nghệ thuật không có ảnh-hưởng gì mấy.

Người vợ ít giáo-dục và học-thức sẽ không hiểu được cái thanh cao tốt đẹp, khôn khéo của chồng, mà nhiều khi sẽ theo một gã kém chồng mình trong mọi phương-diện. Người chồng có học-thức, có giáo-dục, nhưng nền giáo-dục không được rèn-luyện chắc-chắn sâu-xa, khi đã đam-mê sắc-dục quá đến nỗi sinh mờ tối, sẽ không cảm thấy sự cố gắng tu sửa phấn-đấu của vợ mình, nhiều khi say - đắm những hạng kém vợ mình mọi về...

Trong những trường-hợp ấy, một nghệ-thuật không giải-quyết nổi, phải hợp với giáo-dục họa may cứu vớt được một vài.

Ghen đã do một thiên-tính phát-biểu ra không thể bài trừ được, thì chương-trình giáo-dục sẽ là:

1. Bài-trừ hết các manh - mối ngoại-tình, để khỏi có sự ghen tuông.
2. Phát-triển cái thiên-tính bảo-thủ quyền-lợi sở-hữu kia một cách khôn ngoan cao quý hơn là cách ghen tức tâm thường, khi đã bị tình-phụ.

Bài - trừ manh - mối ngoại-tình.

Nhiều nhà khoa học thí-nghiệm và tuyên-bố rằng:

« Sở dĩ có ngoại-tình phần nhiều là vì sinh - lý trong cơ thể không được thỏa-mãn. Tuổi tác chênh-lệch quá, bộ máy sinh-dục không hợp nhau, sức khỏe không tương đương nhau, đó là những duyên-cớ khiến phần sinh-ly không được thỏa mãn. Cách chữa là:

— Tuổi tác chênh lệch quá, thì không nên kết hôn;

— Bộ máy sinh-dục không hợp nhau, đó là những sợi tơ se nhăm nên thành thực cởi ra để se lại.

— Sức khỏe không tương đương dùng thuốc mà bồi bổ.

Kết-luận: sinh-ly mà thỏa mãn, thì không có ngoại tình nữa; mỗi ghen tuông tự đó mà diệt vậy. »

Sự xét nhận ấy quá thiên về chủ nghĩa duy-vật, mà phương pháp cứu chữa không hoàn toàn.

Tuổi tác, chênh lệch quá không nên kết hôn: đó là cách đề phòng sự ngoại tình vị-nhiên, không phải để sự cảnh ngoại tình dĩ-nhiên.

Bộ máy sinh-dục chữa đi rồi vẫn còn không hợp nhau, nên ly-di: đó là một cách rất quyết liệt chữa cái nhăm dĩ-nhiên, không phải dạy cách đề-phòng cái nhăm vị-nhiên.

Sức khỏe không tương đương, dùng thuốc mà bồi-bổ: đó là một sự thật, nhưng sự thật rất dễ hèn. Đã đau yếu, thì bắt luận già trẻ, gái gái, ai cũng phải bồi bổ lại sức khỏe, luyện tập lại gân cốt. Đó là vì mình, vì lẽ sinh tồn tiến hóa. Đến như muốn cho có sức lực tương đương, để phần sinh-ly của kẻ kia được thỏa mãn mà không sinh ngoại tình, thì thật là một sự nhục-nhã vô cùng. Người hiểu cái giá-trị của mình và cái nghĩa cao-quý đầy đủ của hôn-thú, không bao giờ lại hạ mình đến thế.

Toàn-thể cái thuyết này chú trọng đến phần vật-chất tâm thường, coi người ta cũng là khối xương thịt như mọi loài, mà quên cả cái phần tinh thần cao quý nó sở dĩ phân người hơn vật. Chỉ chủ trương chỗ « tuổi tác, cơ thể, sức lực tương đương » mà không biết rằng người ta lại còn tính hay tin chuộng những cảm-giác mới lạ. Một chứng cớ rõ-ràng là: ta thường thấy sự ngoại-tình trong những lứa đôi rất tốt đẹp.

Xem như thế đủ biết rằng: chữa phần vật chất chưa đủ, phải chữa cả tinh-thần. Sinh ghen là vì lo xa, hay vì đã bị ngoại tình. Ngoại tình là để cái tâm phóng túng theo sắc dục. Khi người ta đã để cái tâm phóng túng, thì không điều ác gì không dám làm. Ngoại tình chỉ là một trong muôn việc cần đỡ khác. Ta chả thường thấy những án ngoại tình kèm theo án đầu độc, sát nhân, lừa đảo, tàn ác, gian tham đó ru? Cho nên trong sự giáo dục cốt nhất là phép dưỡng-tâm. Dưỡng tâm không những để bài trừ sự ngoại tình và ghen tuông nó thường phá hại hạnh-phúc nhiều gia-đình, chính còn để cải tạo cái xã-hội đầy ô trọc, tội lỗi này thành một nơi tiến hóa chí thiện.

Xưa nay trong nhiều gia-đình, người ta lẫn nghĩa GIÁO DỤC và HỌC THỨC, tưởng rằng cứ dạy bảo khuyên răn là đủ, không hiểu thế nào là rèn luyện, đào tạo, dưỡng-dục cái tâm cả. Bởi thế có rất nhiều người học-thức rộng, mà vẫn phóng tâm cần dỡ.

Thiết thực và thiên-cận hơn các nhà khoa-học, nhiều ông bà cảm giữ lẫn nhau để khỏi ngoại tình. Cách ấy tỏ rõ sự kém cỏi về tâm lý.

Tuân-Tử nói: « ... Cái miệng có thể bắt ép được im không được nói, cái hình-thể có thể bắt ép phải co lại duỗi ra, chứ cái tâm thì không thể bắt ép thay đổi ý kiến đi được... » Lại nói: « Cái tâm ấy tự cầm lấy, tự khiến lấy, tự cướp lấy, tự lấy lấy, tự làm lấy, tự thôi lấy... »

Bởi thế, biết rằng: ghen mà giữ nhau ở nhà cũng không ích gì. Có ông bảo vợ: « Giữ làm sao được? Thân người ta ở nhà, nhưng lòng không ở nhà, cứ nhớ nhung theo đuổi ở bên kẻ kia, thì cầm giữ có ích gì? Vả chính ngay cái thân cũng không cầm giữ mãi được.

(còn nữa)

Offra d'Emploi

TIỂU NGÂN-HÀNG

Xấp mở nay mai ở Hanoi, chuyên giải quyết mọi vấn đề, mọi phương-diện thuộc về tiền-tệ. Đang tổ-chức một ban chuyên-nghiệp để cổ-động: MUA, BÁN, ĐỔI CHÁC và CHO THUÊ các hóa-vật, dụng-cụ mới, cũ. Muốn trực tiếp ngay với những THIẾU-NỮ, THIẾU-PHỤ có địa-vị trong thương-trường. Qua một thời kỳ tập-sự sẽ được lương từ 15\$ đến 30\$ và hoa-hồng.

Thân hành đến: 129, Sinh-Tử, Hanoi hoặc gọi giấy nói số 1307 DƯỚI 18 TUỔI PHẢI CÓ PHỤ HUYNH GIỚI THIỆU



Ở nước nào, nữ-quyền được trọng nhất

KHẮP cả trong thế giới, những nước trong nữ quyền nhất, trừ xứ Tây-Tạng và nước Tàu ra, thì nước Hoa-kỳ đứng vào bậc nhất.

Thật vậy, ở Huê-kỳ trọng nữ-quyền lắm.

Về phương-diện chính-trị, đàn-bà đã có quyền bầu cử. Lại cũng có đàn-bà làm Thống-đốc một xứ nữa. Về phương-diện kinh-tế, thế-lực đàn bà cũng càng ngày càng mạnh. Các nhà tư bản tiền muôn, bạc triệu ở Huê-kỳ thì mười phần, đàn bà chiếm được 4 phần. Vài chục năm nữa đây thời thế lực đồng tiền ở trong nước sẽ vào tay đàn bà hết.

Mọi việc chính-trị và ngoại-giao ở Hoa-kỳ cốt nhờ đồng tiền làm gốc. Vậy hệ đàn bà có thế-lực về kinh-tế thì rồi đây họ cũng có thế lực về đường chính-trị, chẳng kém đàn ông.

Xem bản điều tra dưới đây cũng đủ biết thế lực kinh tế của đàn bà Hoa-kỳ bây giờ mạnh bao nhiêu:

1-) Trong những người có phần vào các công-ty điện thoại, công-ty hỏa-xa v.v... thì số đàn bà chiếm một nửa.

2-) — Các nhà ngân hàng bên Hoa-kỳ, những người gửi tiền bạc, mười phần thì 4 phần đàn-bà. Đến nỗi trong các nhà băng đã phải đặt riêng buồng tiếp khách đàn bà.

3-) — Coi về sự đóng thuế mới thấy thế lực tư bản của

họ là to. Những người mà mỗi năm phải đóng trên 50 muôn tiền thuế cho nhà nước, thì có 10.039 người đàn bà. Còn những người phải đóng thuế trên 100 muôn thì có 44 người đàn bà mà chỉ có 42 người là đàn ông.

4-) — Số tư-bản của tất cả phụ-nữ Hoa-kỳ tính lại là hai mươi ba nghìn năm trăm triệu. Vậy đối với số tư bản đàn ông cũng không thua mấy.

5-) — Trong 10 phần số vốn của các công ty bảo hiểm về nhân mạng khắp nước Hoa-kỳ thì đàn-bà chiếm được 8 phần vốn.

6-) Những di sản để lại có 10 phần thì hết 7 phần về tay đàn bà hưởng. (Xem vậy thì bên ấy hình như phong trào «trọng nữ, khinh nam» rồi !)

7-) Những người đàn bà nhờ có công phu làm lụng mà trở nên giàu có, tất cả có 8 triệu rưỡi người.

H.

NGƯỜI CON GÁI NGOAN CỦA HOA-KỲ

MỘT tờ báo Hoa-kỳ mới đặt giải thưởng cho người nào trả lời hay nhất cho câu hỏi này : « Minh phải huấn-luyện con gái của mình làm sao? » Đây là bài trả lời đã đoạt được giải nhất :

« Trước hết ta hãy huấn luyện chúng nên người đức hạnh.

Phải dạy cho chúng biết chút chữ nghĩa, rồi phải lo lắng dạy và tập chúng dọn một bữa cơm cho ngon miệng, tập chúng giặt, là, và áo quần và bi tất, tập cắt và may áo may quần.

Phải dạy chúng nhớ luôn luôn rằng sự nấu ăn uống tử tế khéo léo làm cho khỏi tốn một phần tiền thuốc men.

Phải nói với mấy đứa con gái mình rằng trong một đồng 5 quan có tới 100 đồng xu, nếu nó không biết tiện tận từ đồng xu, thì cái đồng 5 quan kia cũng mau hết.

Phải nhắc luôn luôn cho chúng nhớ rằng tiết kiệm là tiêu ít hơn số tiền mình làm ra, và không sớm thì muộn chúng sẽ nghèo nếu sự tiêu phí của chúng bao giờ cũng quá số huê lợi.

Nhắc cho con gái mình biết rằng một người lao động vất vả, nghèo hèn mà lương thiện, thì còn đáng yêu hơn một chục cậu thiếu niên phách lối, kiêu ngạo, ngu ngốc, hãnh diện.

Dạy cho chúng biết rằng một cái áo vải sô mà chúng may lấy khỏi tốn tiền thì còn đẹp dễ hơn

muôn lần cái áo lụa may đáng một mà chúng còn thiếu nợ thợ may.

Phải dạy chúng nết yêu hoa và những cảnh thiên nhiên.

Phải tập chúng bất cứ lúc nào hễ nói có thì là « có. »

Đến lúc phải lo việc lương duyên cho chúng, làm cho chúng hiểu rằng : « gia đình hạnh phúc chẳng phải là nơi tiền tài, danh vọng hay địa vị cao sang của người chồng, song là nơi đức tính phẩm hạnh và nhân cách của người chồng mà thôi »

Đó, tuy là ở xứ Huê-kỳ, một xứ văn minh tốt bậc, mà người ta còn phải trông việc giáo dục con gái, dùng những nguyên lý không khác gì bao nhiêu nguyên lý của người Á-đông : lấy đức hạnh làm gốc.

D. H.

Thế mà ở xứ mình, nhiều chị tân học nói tiếng pháp giỏi, đàm luận việc thế giới năm châu nghe rành rành, nhưng mấy chị thú thật rằng mấy chị không biết nấu ăn nấu uống gì hết, bất cứ công việc bếp núc món gì cũng giao phó hết cho thằng bếp con sen. Thành thử trong gia đình, mấy chị ấy vẫn là cái hoa để chưng trong lọ cho chồng ngắm cái đẹp và là cái máy sinh con mà thôi.

NGUYỄN-THỊ-LAN.

GIỚI THIỆU SÁCH

Chúng tôi nhận được :

1-) « Tầm bảng tập thể-thao » (tableau d'exercices physiques) của nhà Mai-linh ấn hành giá 0\$28.

2-) « Việt-Nam tốc-ký » cũng của nhà Mai-linh giá 0\$55.

3-) « Henriette Đài » tiểu-thuyết của nhà in Minh-phương.

4-) « Thơ và tình » tình sử của Ngô-tất-Tổ dịch, nhà in Mai-linh xuất bản.

Xin giới thiệu cùng độc giả.

T.B.Đ.B



CÔ NHUNG VỚI ÔNG NHẤT-LINH

ÔNG Nhất-Linh đã trả lời Đàn-bà vì Đàn-bà đã bình phẩm cô Nhung ở trong «Lạnh-lùng» của ông. (Coi bài bình-phẩm ở số 68 xuất bản ngày 9 Aout). Ông viết: «... Xin bà đừng nhăm một nhà tiểu thuyết với một nhà luân-lý, nhà đạo-đức...» «...Bà bắt tác giả phải tả Nhung theo đúng ý muốn của bà...»

Không! Không! Nào ai giám bắt ông theo ý chúng tôi và nào chúng tôi có làm một tiểu-thuyết gia là một luân lý gia đâu? Chúng tôi chỉ mong ở cái xã-hội bán khai và rất ít thiện tính như xã hội Việt-Nam mình, kẻ cầm ngọn bút viết văn phải có phần vào trong những công cuộc cải tạo và kiến thiết! Ông định lấy nghệ thuật phụng sự cho nghệ thuật, chúng tôi có ý mong nghệ thuật phụng sự cho nhân-sinh. Gương nước Pháp thất bại còn đó. Tôi xin nhắc lại lời thống chế Pétain «Nước Pháp sở dĩ mục nát như ngày nay là bởi tại các nhà cầm quyền một phần, mà cũng tại các nhà cầm bút một phần.» Thống-chế nói thế là có ý lên án những cuốn tiểu thuyết lãng mạn, những bài báo dâm dăng, những

câu văn ủy mị mà các nhà cầm bút trong khi cao hứng đã vô tình đầu độc quốc dân!

Bởi vậy nên chúng tôi đã viết «Không phát triển một cách có tổ chức, không hợp với đoàn tính có nhân đạo đương tiến hóa, cá nhân chủ nghĩa lên cao độ chỉ đưa loài người đến cái giốc của truy lạc.» Rồi kết luận chúng tôi viết rằng: «Thế còn những người đàn bà ở góa tuy yêu chồng cũ lắm mà sắp chết đói thì sao? Thưa ông Nhất-Linh ở những người ấy mới nảy ra sự bất bình của chúng tôi.»

Thế mà ông lại hạ bút: «Ý bà muốn cho người ấy đi lấy chồng. Sắp chết đói vẫn yêu chồng cũ mà đi lấy chồng, thế nghĩa là bán chôn nuôi miệng, chẳng khác gì một gái giang hồ...»

Quái thật! Cái sức tưởng tượng của Nhất-Linh tiên-sinh quái thật! Sao ông lại bắt chúng tôi có cái ý muốn cho người ấy đi lấy chồng trong khi người ta tha thiết yêu chồng cũ? Rồi ông lại tự tiện lên án: «Bán chôn nuôi miệng!»

Ông lầm đấy! Chúng tôi không có cái ý tưởng ấy đâu. Chúng tôi chỉ muốn những người cầm bút như ông phải vạch rõ cho cái xã hội này biết rằng: bốn chữ «tiết hạnh khả phong» không có thể làm no dạ giầy được, không có thể nuôi sống đứa con côi và cho nó đi học, nhất là khi cái xã hội ấy hay quàng quạc những câu: «bán chôn nuôi miệng» để mua mai một quả phụ, một cô nhi! Cái xã hội ấy phải lập ra những công cuộc phước thiện, phải ban hành như đạo luật — thí dụ như cấp cho những đàn-bà góa, những trẻ mồ côi một ít ruộng công để có chỗ cho họ sống, họ tập thân chẳng hạn — bên vực người ta, nghĩa là phải tổ chức một cách có nhân đạo trên con đường tiến hóa, ông Nhất-Linh đã nghe ra chưa?

CÔ TRINH



Đức cần kiệm

TA thường nói: «Buôn Tây, buôn Tàu, không giàu bằng cần-kiệm.»

Mà thực vậy, dầu có buôn to, bán lớn, lời lãi bao nhiêu mà tiêu vong-phí thì của cũng hết. Nhưng làm ra ít mà biết chi-tiêu, biết cần-kiệm thì cũng còn dư-dật.

Cần kiệm đây không phải là bòn xềng, keo kiệt, nhịn ăn, nhịn mặc để giữ bo bo lấy của: phải phân biệt cần-kiệm với hà-tiên.

Người đàn-bà cần-kiệm biết tiêu dùng đồng tiền, mua sắm những thứ gì rất cần thiết, bền chặt mà chẳng cứ xa-hoa, lo ăn cho ngon, bỏ, mặc đủ ấm, sạch sẽ, ở cho gọn ghẽ và lịch-sự, không bao giờ phí tiền mua thứ gì thừa thãi vô ích.

Phải tùy theo số tiền kiếm ra mà định đoạt các món chi-tiêu. Tốt hơn là có quyền vẽ biên chép và liệu định các số thu, chi, từng tháng. Lợi mỗi tháng là bao nhiêu. Trích ra một phần để giả tiền nhà cửa, ăn uống, củi, gạo. Một phần tiền để may sắm hàng năm, một phần để phòng khi tiệc tùng tiếp rước, giải trí. Tóm lại số tiền chi-tiêu bao giờ cũng chỉ nên đến hai phần 3 hoặc một nửa số tiền kiếm được. Còn thì phải để dành phòng những việc cần tiền bất ngờ, những lúc ốm đau.

Mỗi nhà một cách, sự chi tiêu mỗi nhà một khác, không thể kể rành mạch từng ly, từng

tý được. Đây là kể qua những điều mà chúng ta cần đề ý. Tất cả cũng gồm trong câu: «Tùy gia phong-kiệm»

Sự cần kiệm có lợi ngay trước mắt.

Nhiều khi đức tiết-kiệm cũng tạo hạnh phúc gia đình nữa.

Người chồng hết lòng làm việc, kiếm ra tiền được đồng nào là giao cả cho vợ và mong cho vợ biết sự vất vả khó nhọc của mình và biết cần kiệm.

Vậy mà vợ lại đem tiền đi cờ bạc hoặc tiêu vong phí, chưa cuối tháng đã hết tiền, xoay sở đành này bù đắp đằng kia, không đủ thì tránh sao cho khỏi lo lắng và vợ chồng rầy rà nhau.

Trái lại, người đàn-bà cần-kiệm biết trọng tiền mồ hôi, nước mắt của chồng và với một phần ít tiền cũng làm cho chồng yên vui bằng cách sắm sửa và lo mọi việc được chu-tất đẹp đẽ.

Tiết-kiệm thực là một đức-tính thứ nhất của người nội-t trợ. Một văn sĩ Pháp đã có câu nói ý-vị này: «Đức cần-kiệm chính là của hồi môn quý giá của người đàn-bà.»

Ta suy đấy thì biết, với đức cần-kiệm, ta có thể «gây dựng cơ-đồ» hơn là lúc về nhà chồng với nhiều của hồi-môn mà chẳng biết cai-quản gia-đình chẳng hiểu trọng trách của một người «giúp việc» đỡ đần chồng.

Trịnh-lê-HOÀNG

CHỈ DÙM

AI MẮC BỆNH LAO

Bệnh ho lao, ho ra máu, ho khúe-khắc, ho có đờm trắng xanh vàng, hơi thở, bệnh-nhân có khi bị hành nóng lạnh, mà đã điều trị thuốc Tây, Nam không dứt, nên uống thuốc của cụ Trịnh-hải-Long (nội tổ ông đốc-học Hào). Thuốc đã cứu đặng muôn ngàn người. Có 2 thứ (thứ 5\$00 và thứ 3\$50). Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông:

TRỊNH VĂN-HÀO, Directeur Ecole Villa N° 110 rue Vassoigne, Tân-dinh Saigon.

Khắp Đàng-dương gửi mua trong 3 ngày tới.



— Thưa ngài ở Chicago không có lệ cho bồi bàn tiền vì làm thế tức là làm mất nhân cách người ta, luật pháp sẽ thẳng tay trừng trị.

Nhập giang tùy khúc



— 10 đồng bạc một cái hôn! Ông bà về bóp nộp phạt, đó là luật ở nước Thổ-nhĩ-Kỳ chúng tôi! Hoặc ông bà cứ hôn, tôi đếm rồi nộp phạt luôn thề.



— Chắc ngài là du khách, nên ngài không biết rằng ở kinh đô Rotterdam (Hòa-Lan) không cho phép ai được đem tàn thuốc lá làm bàn đường.



— Tôi rất đau lòng nói để cô biết rằng tôi xin từ hôn, vì cô mới nặng có 99k mà luật ở xứ Loualaba (Phi-châu) chúng ta định rằng người vợ mới cưới bao giờ cũng phải quá 100k.

DÀN BÀ DỌC SÁCH

Thơ Nguyễn-Bính

Lở bước sang ngang» là một tập thơ của ông Nguyễn-Bính vừa in thành sách. Đọc tên quyển thơ, ta biết ngay tác giả là một nhà thơ chất phác. Đáng lẽ chọn lấy một đầu đề thi vị như Thơ-thơ, Tiếng-thu hay Lửa-Thiên, thì ông dùng ngay mấy tiếng mộc mạc để nói xa đến một cuộc tình duyên lỡ dở.

Mở đầu cho tập thơ là ba bài lục-bát dài, thực dài (những sáu trang). Trong đó ông tả một người chị lúc về nhà chồng và tình cảnh của một người lỡ bước. Những bài thơ ấy tự chúng cũng đã cảm động rồi. Còn gì gọi lòng thương của ta hơn khi ta thấy một người con gái ngây thơ bước chân về nhà chồng để lại mẹ già và em nhỏ. Hơn nữa khi người con gái ấy mới có mười-bảy tuổi mà đã phải:

«Đào sâu chôn chặt mối tình đầu tiên»

để đi lấy một người mình không yêu. Nhà thơ lúc đó thực thà cảm động, nên viết lên những câu:

Tôi ra đứng ở đầu làng,
Ngồi trông theo chị khuất
ngàn dâu thừa.

Buồn bao nhiêu và ai oán bao nhiêu! Nhưng chỉ được một lát, thi sĩ đã làm mất hết những thiện cảm vừa gây được bằng cách quên khuấy ngay mình là thi sĩ để đi lái nhái mãi những câu văn «Phạm-Công Cúc-Hoa», như:

Một vai gánh lấy giang sơn.

Một vai nữa gánh muôn vạn nhớ thương

Hay là:

Đoái thương thân chị lỡ làng,

Đoái thương thân chị dở dang những ngày.

Vội lại:

Tim ai khắc một chữ «ràng»
Và tim chị cũng một chữ «chàng»
khắc theo.

Và:

Một hay làm lơ keo-sơn (!)
Làm sao gấn lại phim đèn
ngang cung (!)

Thấy ông ưa viết lối lục bát, người đọc đã thấy ngại. Vì như ai cũng đã biết, lục bát là thể thơ dễ, song rất nguy-hiểm. Từ cái dễ đến cái tầm-thường là một cái dốc đồ dầu. Bởi lẽ ấy, nên phần nhiều những nhà thơ mới, không mấy người dám mãi lưu luyến

với nàng thơ khi họ viết theo thể sáu-tám. Không phải là họ không có tài, nhưng họ không muốn đề vào thơ những lời rỗng, những chữ thừa. Trái lại, ông Nguyễn-Bính lại thích như thế. Ông dùng-dăng mãi với «nàng thơ» của ông, và cứ đề Nàng ca lên những điệu nhạt nhẽo. Ông toàn dùng những câu sáo cũ như: Vỡ giấc mộng, con chim lia đàn, gánh giang san, nhạt thắm phai đào, bấy nổi ba chim, keo sơn, phim đèn...

Những câu ấy mách ta rằng nhà thơ không thận trọng trong công việc mình, và ông không thích làm thơ khó. Còn lắm chỗ, ông trả vờ đứng đắn, để làm những thơ có vẻ trang nghiêm, thì người ta lại phá ra cười. Đọc bài: «**Bước đi bước nữa**» tôi tưởng thi sĩ làm thơ trào-phúng. Không biết thi-sĩ nghe lỏm lúc nào mà thấy được bà kia bảo con:

— Con ơi, mẹ khóc suốt đêm kia,
Khóc suốt đêm qua nữa chỉ vì...
chỉ vì bà muốn đi lấy chồng!
Và bài «Giới giảng» tả một anh chết đến cỡ còn giận vợ:

— Liệu tôi không sống đến
ngày mai,

Mợ có thương tôi lấy một vài
Ở lại nuôi con khôn lớn đã,
Ôm cầm (sic) tôi giám tiếc
thuyền ai (!)

(Xem tiếp trang 10)

Hội nữ-công Huế lại khai giảng và thu nhận học-sinh

Hội Nữ-công Huế thành lập đã 15 năm nay, nhờ một chương trình rất hoàn-bị, và sự tận tâm của các giáo viên, nên đã có được nhiều thành-tích rất vẻ vang. Số học-sinh mỗi năm mỗi đông thêm, và hội đã đào tạo ra được một số đông chị em biết những nghề-nghiệp cần kíp, cách-thức giúp đỡ chồng, cách nuôi nấng con cái, sắp đặt việc gia-đình, vệ-sinh về thai nghén v. v... toàn là những điều cần-thiết cho hạnh-phúc tất cả các gia-đình.

Dưới quyền chủ-tọa của quan thủ hiến học-chánh Trung-kỳ, những nữ học-sinh sau này ở khắp các tỉnh Trung-kỳ về phiên lớp 1939-1940, đã lãnh cấp bằng tốt-nghiệp:

Miles Nguyễn - thị - kim - Quyển (Quảng-nam), Đặng-thị-Minh-Châu (Thakhet), Tôn - nữ thị - như - Tâm (Thanh-hóa), Ng-thị - Thanh - Thục (Đồng - hới), Trần-thị - Yến (Huế), Đặng-thị-Hương (Thakhet), Nguyễn thị-xuân-Hương (Quảng-ngãi), Trần thị-Quỹ (Huế), Tôn - nữ Như - Ý (Thanh-hóa), Ng-thị - minh - Nguyệt (Thanh-hóa), Ng-thị-Fiền (Saigon).

Nghỉ hè vào, đến 15 Septembre 1940, hội Nữ-công lại bắt đầu khai giảng và ngay từ hôm nay đã bắt đầu thu nhận đơn xin nhập học của học - sinh. Vậy các bậc phụ huynh có thể gửi ngay đơn xin cho con em học, đơn gửi cho bà:

Mme Đạm-Phương, chánh hội-trưởng hội Nữ - công 45 Avenue Khải-Định Huế.

NỮ-CÔNG-HỌC-HỘI kính cáo

ÔNG TỔNG-THỐNG PHÁP MỖI NĂM LĨNH GẦN 4 TRIỆU NHƯNG NGÀI VẪN NGHÈO NHƯ THUỜNG

Từ nay trở đi nước Pháp không còn quan Tổng thống của chánh-phủ cộng-hòa nữa, vì theo hiến pháp mới sửa đổi, ông Albert Lebrun đã từ chức và giao hết quyền hành lại cho Thống chế Pétain.

Kiểm duyệt bỏ

Khi có chút thì giờ rảnh, ông cầm đầu nước Pháp lấy cuốn sổ nhỏ ra mà tính, và khi ông cộng các con số lại, ông không khỏi nói:

«Thật thì tôi có hưởng cái gì đâu!»

Nhưng mà, chỗ quan Tổng thống ở, vật của ngài dùng, toàn là sang quý. Cận bên phòng văn, một gian phòng để đầy những bình (Gobelins) vô giá. Mùa hè thì ngài có ba cái đền, như đền Rambouillet hay Vizille, hay là đền Champo ở Seine-et-Marne, là đền cực kỳ tráng-lệ có từ hồi thế kỷ XVI.

23 người phục-sự

Mà những đền đài, những cổ vật quý giá ấy chẳng phải của quan Tổng-thống. Ngài muốn dùng đến vật gì, phải hỏi viên quan coi đồ đạc của nhà nước.

Cho đến cái giường ngủ kiểu Empire ngài ngủ mỗi đêm cũng chẳng phải của ngài. Còn tiền-phí để tu-bồ những đền đài ấy, thì ngài chỉ có một số công-nho rất nhỏ.

Trước lúc chiến tranh, lương bổng của tổng thống là 1 triệu 200.000 quan. Bây giờ ngài lãnh 3 triệu 600.000 quan. Sánh với bổng lộc các vua đời trước, thì quan Tổng thống ăn lương ít lắm.

Vua Napoléon 1er, Louis XVIII, Charles X và Napoléon III, lãnh 25 triệu quan.

Còn phần chi-phí của quan Tổng thống thì lớn lắm. Mỗi ngày ngài phải tốn ít là 2.000 quan.

Trong đền Elysée, có 23 người phục sự; 3 người Trưởng-đền (huissiers) 3 người hầu phòng văn, 5 người theo hầu xe, 2 người dọn phòng ngủ, 1 người cai sở bếp, một người coi về cốc, thìa, nĩa, 1 người đầu bếp chánh, 3 người phụ, 3 người sắp pho, 1 người đàn-bà thề nữ. Trả tiền công, nuôi ăn, chỗ ở cho 23 người ấy, một năm mất 100.000 quan. Nhà nước chỉ trả lương cho lính hầu, người gác cửa, mấy người coi vườn và lau nhà mà thôi.

Đóng thuế

Trong cuốn sổ nhỏ của quan Tổng thống, có một khoản biên: «Sở phí trong nhà». Trong khoản ấy, thì số tiền đóng thuế là nhiều hơn cả. Mỗi năm, ông Tổng thống phải đóng thuế thổ trạch, thuế nhà, thuế huê lợi không dưới 950.000 quan. Ngài phải đóng cả thuế «nóc nhà» cửa đền Elysée.

Khoản hành lộ

Bây giờ đến những khoản chi phí về «dầu xăng, dầu mỡ, vỏ ruột xe hơi, trả tiền xe hơi».

Thiên hạ đồn mỗi hãng xe đều dựng cho quan Tổng thống một cái xe hiệu của mình. Sự ấy không hề có.

Quan Tổng thống phải trả tiền 3 cái xe hòm và tiền tu bổ hằng năm mất 65.000 quan; ấy là dùng một cách tiết kiệm.

Quan Tổng thống phải trả tiền xe lửa riêng của ngài đi, còn khi nào ngài đi mà có các nhà viết báo theo, ngài lại phải đóng một số tiền rất nặng cho hãng xe lửa.

Nếu tính tới tiền sắm y phục và đãi khách, thì ta đã thấy mỗi năm quan Tổng thống phải tốn hơn một triệu rưỡi rồi.

Tiệc yến

Những tiệc đức Giám quốc đãi tại đền Elysée, tại Rambouillet hay là ở Vizille, thì ngài phải xuất tiền riêng mà trả. Nếu ngài muốn đãi các quan, hoặc tổ chức một cuộc khiêu-vũ, hay là một đêm hát để đãi các vua chúa xư lạ đến thì ngài cũng phải trả bằng tiền «túi» ngài.

Của cho

Quan Tổng-thống còn phải xuất tiền «nhà» mua đồ cho mấy anh đá cầu, đánh vợt, cho cây mùa xuân hay là cây Sinh Như (l'arbre de Noel) hoặc mua sách mà thưởng học trò thi đỗ.

Quan Tổng-thống còn phải «tổn» với 2.200 đứa con đỡ đầu trong, ngày rửa tội và những ngày Tết, lễ Phục-Sinh.

Ngài còn «đỡ đầu» ít là 100 hội phước thiện, mà hề đỡ đầu thì phải «ủng hộ» bằng tiền.

Tính hết các sở phí rồi thì ngày nào quan Tổng-thống ra khỏi đền Elysée, là ngài nghèo như ngày mới vào, như lời ông Poincaré đã nói với một ông bạn thân rằng: «Tôi toại lòng mà ra khỏi đền Elysée nghèo xác như khi mới đến.»

D.H.

TRẢ LỜI ĐẸP

Bà T.V.T Bắc-liêu. — 1.) Muốn da mịn đừng nên dùng crème nữa nên dùng lait de concombre (có nhiều hiệu), thứ sữa ấy lại càng thích hợp với da nhờn.

2.) Vì máu xấu, tiêu hóa không đều da mặt đâm có mụn, bôi thuốc, nhiều khi chỉ đỡ thôi lúc máu đã tốt, tiêu hóa đều, tự nhiên các mụn hết là lẽ tất nhiên. Lần sau có mụn như thế nữa bà hãy lo lọc máu và săn sóc sự tiêu hóa trước khi dùng thuốc.

3.) Vết sẹo đen ở mặt do mụn sinh ra bà thử dùng solution Inoxa bôi xem có đỡ không?

4.) Hiệu kem phấn ấy chúng tôi không nghe tiếng mấy khi nên không biết công dụng. Nhưng da mặt bà nhờn và hay có mụn bà nên đổi hiệu phấn xem sao.

5.) Đã chỉ thuốc tẩy lòng một lần trong một số Đàn-Bà trước.

Có H.Hoa Vinh-Yên. — Tắm nước muối rất tốt cho những trẻ gầy và người nhón yếu. Mua thứ muối đen nhiều chất mặn trơn. Một thùng tắm cho 4 lạng muối là vừa.

Bà Bảo-Thành Vinh. — Mua lanoline ở hiệu thuốc soa ngay từ bây giờ, để xong da bụng đỡ dần nhiều. Mặt từ lúc chữa có những vết màu nâu nâu, đó là cũng một dấu hiệu của sự mang thai, để xong tức khắc hết. Nhưng muốn cho sau này không còn vết nên bôi ngay từ bây giờ một thứ thuốc như sau này: Kao-lin 4 gr, Lanoline 10 gr. Glycérine 4 gr, Carbonate de magnésie 2gr, oxyde de zinc 2gr (thứ thuốc này chúng tôi tra cứu ở những phương pháp làm đẹp tại các mỹ viện.)

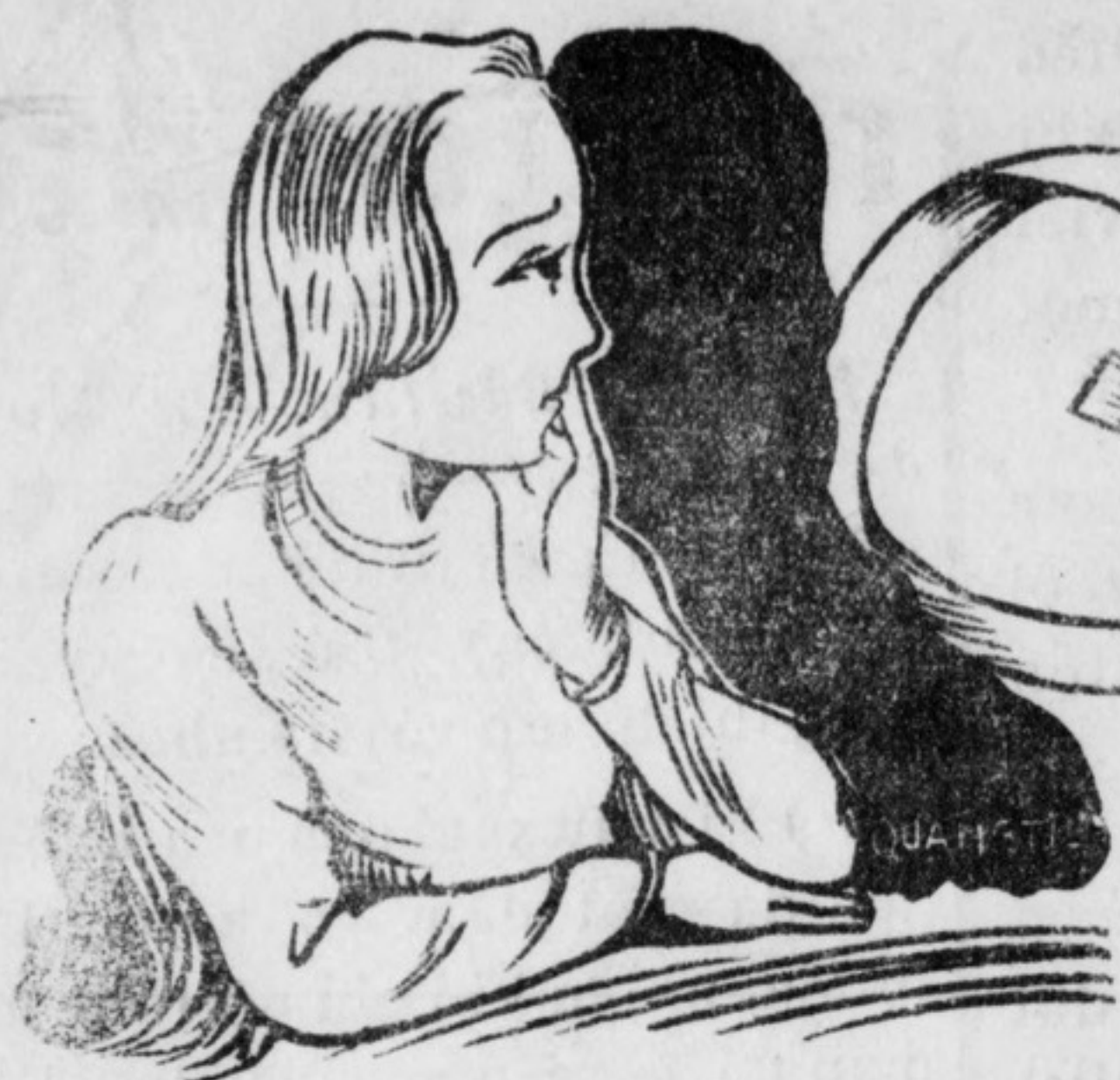
Cô Anh-Đào Bắc-Ninh. — Một đáng đi xấu có thể chữa được lắm, chỉ cần kiên tâm chịu khó. Đi lại trước một tấm gương, nhờ một người bạn thân chỉ cho mình đáng đi xấu ở chỗ nào, và đi rất thông thả để sửa chữa lại chỗ xấu ấy. Lúc ra đường nên nghĩ luôn đến đáng đi của mình dần dần sẽ thành thói quen.

ROBERT BEAU

Joaillier Hanoi Haiphong

BÁN VÀ BẢO-LĨNH CÁC THỦ ĐỒNG - HỒ TỐT CÓ TIẾNG:
Rolex - Oméga - Judex
VÀ CÁC ĐỒNG-HỒ CHUÔNG
La Vedette

Cùng các đồ trang-sức



CÓ ĐỀ

CHUYỆN DÀI

SỐ XXV

của THU-THU

Nàng nhìn chăm chú vào chiếc áo tắm Văn đang mặc, chiếc áo tắm nàng không thấy có ở nhà bao giờ. Sự ngờ vực càng tăng, hay là chiếc áo tắm ấy Văn chỉ sắm riêng dành để đi bơi với Nga mà thôi. Văn cũng cảm biết ý Lê đang ngờ vực về chiếc áo tắm, chưa biết lấy lời gì để biện bạch, thì Nga vẫn nhìn theo con mắt ngờ vực băn khoăn của Lê, khiêu khích thêm: cái áo tắm anh mặc khít chít nhỉ? Những anh đàn ông đui bằng cái chết tay, ngực lép kẹp mà mặc áo tắm nó cứ thùng thình đến hay.

Văn cao lớn vạm vỡ nên mặc đẹp quá.

Văn sợ hãi vội nói: cái áo này là cô Nga mượn của người gác bể tắm cho anh, chớ anh không định đi bơi nên không mang quần đùi của nhà đi. Mặc si-líp bơi quen rồi, mặc áo tắm thấy nó khó chịu quá.

Lê còn chưa tin, nói mát: Áo mượn mà khít như in.

Nga vỗ tay cười ha hả: Thật chết nhé anh Văn nhé. Chị ngờ vực chúng ta đó, bây giờ mà em cãi chính với chị rằng em không

mượn hộ anh chiếc áo thì lát nữa về thế nào anh cũng bị chị kéo mũi thôi.

Những lời nói sỗ sàng của Nga làm cho Lê tức giận đã đành mà cả Văn cũng khó chịu. Chàng cau mặt: gớm cô Nga trẻ con quá. Lê thì nắm tay lại, giục đã: thôi

Lê ngừng phất lên nhìn Văn cười nhạt: anh có thấy nó khinh miệt tôi ra mặt không, nó... nó cậy nó đẹp, nó biết anh say mê nó. Văn ngơ ngác, chàng nản nỉ nhỏ nhỏ: anh vẫn yêu em, em đừng ngờ vực anh, anh có lòng nào với Nga anh chết.



xuống trả áo tắm người ta rồi đi về.

Nàng quàng quả định quay bước đi, Văn cũng chào Nga đi theo luôn với Lê. Ngạc nhiên giọng vui vẻ chào lại Văn và nói với theo Lê: em chào cả chị Văn nữa, chị đừng giận em, tội nghiệp nhé, em đùa anh chị một chút thôi mà.

Lê không thêm đáp lại, một lát nàng lại nghe thấy Nga lớn tiếng gọi Văn: anh Văn ơi chiều chủ nhật sau xuống đây giặt em bơi nốt nhé. Y hẹn đó. Chị Văn cho phép anh đi, cho em mượn anh một buổi nữa nhé.

Văn cũng không quay lại đáp và thấy nét mặt bị sỉ của Lê, chàng tưởng nên nói một câu lấy lòng vợ:

— Con gái đâu mà quý quá, tự do thế.

Lê thở phào một cái: thôi anh đừng nói nữa, dù tự do đến đâu một đứa con gái cũng không dám bả lả với người đàn ông trước mặt vợ người ta bao giờ, chẳng qua là nó biết anh cũng rở rúng thôi rồi nên nó làm bộ thế để chêu tức tôi.

Văn không biết lấy lời gì biện bạch với Lê nữa. Thay quần áo xong, chàng yên lặng theo Lê, lầm lũi về nhà.

Ở nhà thương ra, Văn lững thững đi tới công viên trước nhà thờ lớn. Gặp cái ghế dài chàng ngồi xuống nghỉ - ngồi băng-khuàng, chàng chỉ nghĩ đến Lê không mấy may nghĩ đến đứa bé, con chàng mới lọt lòng. Chàng như không biết rằng có nó ra đời nữa, chỉ băn khoăn về cái mệnh hệ đầy lo ngại của Lê sau khi sinh nở. Chàng nhắm mắt lại,

vẫn thấy trong trí tưởng khuôn mặt võ vàng trắng bệch, cái thân hình cứng nhắc của Lê lúc người ta khiêng Lê ở buồng đẻ ra. Chàng đã giật mình tưởng người ta khiêng cái thầy chết của vợ chàng. Nhưng một lúc sau, về giường nằm yên, Lê đã tỉnh táo lại và đã biết đòi xem mặt đứa con. Lòng chàng chân ngập xót thương lúc thấy Lê nghiền đầu nhìn qua đứa con, giờ hai cánh tay rã rượi lên định bế, rồi lại buông ngay hai cánh tay xuống giường, mắt nhắm lại quay mặt vào tường ra hiệu cho người ta bế đứa bé đi. Chàng hiểu cái cử chỉ ấy của vợ chàng. Có lẽ nàng biết mình không thể sống được lâu với đứa con, không muốn vướng thêm cái hình ảnh của nó để bận bịu cõi lòng thêm nữa chăng? Chàng không dám đến bên vợ ân cần han hỏi nữa, lời nói của chàng sẽ tan thành nước mắt. Và không hiểu sao gần bên Lê chàng lại thấy rờn rợn tưởng chừng hình bóng cái chết đã lớn vờ trên người Lê rồi. Nước mắt chàng đã ngập ngừng trên mi. Lê chết, chàng sẽ thương Lê vì Lê, hơn là thương Lê vì mình chàng. Những sự lo sợ hãi hùng cái chết hiện rõ cả trong từng cử chỉ của Lê. Chàng nhớ những đêm yên lặng sự tỉnh giấc chàng thấy Lê đi đi lại lại trong phòng, hình dáng thất thểu bơ phờ như một cái bóng ma. Nàng không ngủ được đã đành, nhưng chính nàng cũng không muốn ngủ, nàng thú thực với Văn thế, nàng sợ trong giấc ngủ nàng sẽ chết luôn, sáng ra không còn mở mắt để nhìn lấy cái cảnh bình minh nữa.

(Còn nữa)

CUỐN
Règlement général de
la navigation Fluviale
en Indochine

Có bán tại:

Nhà in Trung-Bac

107, Phố Hàng Buồm - Hanoi

Giá mỗi cuốn: 1\$20

Ở xa tiền cước tính ngoài
Mua mau kéo hết

NÊN CHÚ Ý!!!

TRONG VỤ HÈ CÁC BÀ
CÁC CÔ ĐI NGHỈ MÁT NÊN
DÙNG SANDAL SEMELLE
«Liège» VÀ «Caouthou»
RẤT NHẸ VÀ BỀN CỦA NHÀ:

QUÊ HIỀN

36, PHỐ HÀNG BÒ, HANOI

Chế ra sẽ được vừa ý.

TÍNH GIẢN - DI

Một bà bạn tôi kể chuyện rằng hồi đó bà từ Hanoi theo chồng dời sang tông sự ở Lào. Lần đầu mới ra khỏi nhà, làm một cuộc hành trình xa xôi như thế, bà rất lấy làm khó chịu với những sự ăn ngủ trên ô-tô, ở dọc đường, bà xưa nay vốn quen tính dài các thanh thỏa. Ở trên tàu từ Hanoi đến Vinh còn khá, có cơm nước đem từ nhà đi, nhưng đến Vinh bước lên ô-tô sang Thakhek, bà bắt đầu càng thấy khó chịu, xe chất hành khách đông và toàn là hành khách áo nâu, mồ hôi dầu cá, chỉ có hai vợ chồng bà là khách sang trọng. Hai vợ chồng bà làm lại với nhau, không hề bắt chuyện với những bạn đồng hành ở cái địa vị thấp kém kia. Gờ xe dự đến 6 giờ chiều vừa bữa ăn thì tới một cái đèo gần Nhommarath, có hàng quán ăn uống. Bởi thế hai vợ chồng bà ở Vinh ra đi không cần đem theo lương thực. Quả nhiên đúng giờ thì xe tới cái đèo đó, có một cái quán độ nhật. Hai vợ chồng bà vừa đói, vừa mệt, bảo chủ quán làm riêng một mâm cơm. Họ đã mời hai vợ chồng bà ăn cùng tất cả với các hành khách và người làm xe, nhưng hai vợ chồng bà từ chối «mình như thế này mà lại ngồi với bọn khổ rách áo ôm hay sao?» Bà yêu-cầu chủ quán cứ dọn cơm riêng cho mình, đắt bao nhiêu cũng được. Chủ quán ừ ào. Hơn một giờ sau bà thấy hành khách và bọn làm xe ở lại ăn với nhau một mâm cơm tú hụ. Mùi cơm đưa hơi ngào ngạt càng khuấy sôi nổi cái dạ dày và càng khiến vợ chồng nểm trước thấy sự ngon lành của mâm cơm sắp tới. Nhưng mãi mãi bọn hành khách kia ăn xong cả rồi, lên xe ngồi cả rồi, anh tài xế ra kiểm soát lại máy xe để sắp sửa chạy rồi mà mâm cơm đặt riêng kia vẫn chưa thấy dọn ra. Hỏi chủ quán, hần trả lời: «ở đây chúng tôi vật thực có hạn, và có lẽ chỉ làm một mâm cơm chung cho tất cả hành-khách một xe, mời ông bà không ăn chung với họ thì thôi, chúng tôi không thể làm riêng một mâm được.» Vừa đói, vừa giận, hai vợ chồng bạn tôi ôm cái đói, cái giận mà bước lên xe, định bụng đến đồi Nhommarath sẽ ăn. Sự ngẫu nhiên oái oăm lại muốn cho chiếc xe chạy được một quãng thì chết máy giữa đường rừng. Hành khách phải xuống xe cho tài xế chữa máy và

đề phòng ác thú, hành khách chia ra từng bọn đốt đuốc đứng với nhau. Vợ chồng nhà công chức ta không nhập vào bọn nào cả, đứng trơ vơ và cùng mang máng thấy mối ác cảm của tất cả những người đồng hành đối với mình. Giá có ác thú ra bây giờ, tất là bọn họ không một ai thêm đoái hoài đến hai người khách sang trọng đã kiêu-kỷ, đã khinh khỉnh không thèm ăn cơm chung với họ. Nửa đêm xe mới chữa xong và gần một giờ sáng mới tới đồi Nhommarath. Đói lả, hai vợ chồng bạn tôi vội vã ăn một quả của một chị hàng nhem nhếch áp đến bên xe trước nhất, không cần biết quả có ngon lành sạch sẽ hay không?

Rồi bạn tôi đã lấy chuyện xảy ra để làm một bài học răn dạy cho cái thói dài-các hợm người khó tính của mình.

Trong bọn chị em ta, tôi thấy nhiều người cũng như bà bạn tôi có những thói xấu vừa kể, nó chỉ có thể chịu đựng được trong cái gia đình nhỏ hẹp tù túng của riêng mình thôi, còn ra ngoài đối với đời, nó làm cho mình thiệt hại và đáng ghét như cái trường hợp bị đói của bà bạn tôi đó. Chỉ một số rất ít người có liên can, có quyền lợi với mình, họ mới trọng, mới gương nhẹ cái địa vị, cái giàu sang của mình, còn tất cả những người khác, không can hệ với mình, họ có bị bắt buộc phải trọng sự giàu sang của mình đâu mà mình hòng đem những thứ đó ra để bắt người phải trọng đãi mình. Trọng đãi đâu chưa thấy, nhiều khi mình lại bị bị nhục, bị tổn là khác nữa. Bà bạn tôi bị lão chủ quán không cần tiền, bỏ cho bị đói là một ví dụ. Trên xe, trên tàu trong chỗ xô bồ hàng vạn người còn có nhiều những gương bị nhục như thế mà phần nhiều ban gái hợm hĩnh chúng ta là nạn nhân. Bà là một bà huyện, dân tình ở huyện dưới quyền quan ông, họ sợ hãi bà, nhưng ngồi ở tàu bà cũng như chúng tôi là hành khách trả cho sở xe lửa một giá xe như nhau, vậy mà bà lại cứ lên mặt bà huyện muốn chiếm chỗ tốt ngồi để cho chúng tôi chen chúc với nhau, thì thực bà là con người ngu đại quá.

Bà quen ở nhà ăn uống tinh-khiết nằm ngồi tư do thuận-tiện, đi đường trong một cuộc hành-trình, bà cũng muốn như ở nhà bà đủ những sự thuận-tiện cho bà, thì nhiều khi bà sẽ bị đói, vì tiền-tài ở nhiều chỗ cũng không có giá-trị mua được sự thuận-tiện cho bà đâu.

GIỌT GIANH

Lá gọi mưa lao-sao,
Mưa gieo buồn tằm-tức,
Rấm-rứt vang trong lòng ta rấm-rứt,
Gió lay-lắt bên lòng ta thồn-thức.
Giọt gianh, từng giọt, nồn nao,
Lăn-lăn rụng trên thềm rêu, trên cành trúc.
Lá cuồn bay theo gió lên mây cao.

Trên mây cao,
Tơ trời ngấm bóng động trong ao.
Ta buồn nghe nước trời buông thánh-thót,
Như tiếng đàn dưới tay tiên nắn-nót,
Và buồn ngấm chiều mưa qua giọt nước
Mái tranh mờ.

Chiều nay ta nghe tiếng lá, tiếng mưa
Rấm-rứt vang trong lòng ta rấm-rứt,
Gió lay-lắt bên lòng ta thồn-thức,
Tơ lòng quên rung những điệu êm-đềm.

Vì xa em,
Ta thấy chuỗi ngày xanh ta phai thắm,
Như giọt nước mái gianh kia trong trắng
Giống nhau lạnh-lẽo rụng bên rềm!

BÀNG BÁ LÂN

Khôn-ngoa hơn cả là bà nên giản-di, nên biết ứng-đãi cho hợp với hoàn-cảnh mình lâm phải, nên định-ninh nhớ rằng ra đời chớ có bao giờ lấy địa-vị giàu sang của mình để cầu sự kính-trọng nề vì của người khác. Chỉ có tấm lòng từ-tế dễ-dãi là đem đến được cho mình những cảm-tình tốt của mọi người xung quanh, dù họ chỉ gần mình trong một giờ, một khắc trên một chuyến xe, tàu thôi. Chứ tưởng rằng sự im-lặng ngồi bo bo một mình với mấy cuốn sách trong một cuộc hành trình giải là cái dấu-hệu tỏ sự cao-quý của mình. Đã đành rằng không nên bắt chuyện thân-mật âm-ĩ, với tất cả mọi người đồng-hành với mình, nhưng cũng nên vui-vẻ nói đàm ba câu chuyện với những người ngồi gần mình nhất. Nên phòng rằng ngay trên xe tàu yên-ôn, cũng có khi phải nhờ vả giúp đỡ nhau, chẳng lẽ đang khinh-khỉnh lạnh-lùng với người ta, lúc đến việc lại vồn-vã người ta sao?

Cuộc đời bây giờ không còn nhỏ hẹp như trước nữa. Các bạn gái đã trực-tiếp với cuộc đời rộng-rãi. Người ta đã chỉ cho các bạn những phép xã-giao, lịch-sự. Nhưng các bạn có biết khơi đầu một nền xã-giao chân-chính ấy là tính giản-di, không hợm mình, không bám riết lấy những thói quen của mình, khư khư không bao giờ chịu bỏ, để dung-hợp với hoàn-cảnh quanh

mình. «Nhập gia tùy tục, nhập giang tùy khúc» câu tục-ngữ ấy biết thực-hành một cách khôn-ngoa thích đáng sẽ làm cho các bạn thành con người thiệp liệp không bị hờ trong sự ra đời bao giờ cả.

THU - LINH

ĐỪ CẢ CÁC MẶT HÀNG TỐ LUA

Hàng vận chơn và các thứ hoa mới lạ rất nều, tussor (dũi) rất đẹp. Xưởng nhà dệt bán thẳng cho người mua huôn hay mua lẻ nên giá rất hạ. Các bà lịch - sự muốn dùng hoặc muốn xem hàng để biết công nghệ dệt ở Hà-dông đã tiến bộ đến bậc nào xin mời tới xưởng dệt:

NGỌC - DUNG

Số 32 Phố Négrier, Hà-dông (Trước chỗ đỗ xe điện)

Chủ-nhân rất hân-hạnh tiếp rước các quý khách muốn mua hay xem hàng. Có nhận hàng gởi đi các nơi.

T. B. — Vì bận việc nghỉ mấy hôm đến 20 Juillet này lại mở cửa.

ĐÀN-BÀ ĐỌC SÁCH

(Tiếp theo trang 6)

Tôi không hiểu sao một nhà thơ đã viết được những câu:

Vừa mới hôm nào còn then then,

Tay cầm sáp đỏ để lên môi.

Mà lại có những chỗ quái gở thế. Trong bài «đôi nhạn» tôi lại được thấy một thiếu nữ ở bên sông, mong mãi tiếng chân ngựa của một nghệ-sĩ đến nỗi vì:

«Thế lương vắn mãi hồn son trẻ (!)

mà nàng phải bẻ que đan áo đi. Ông thấy chưa? Thi-sĩ Nguyễn-Bình?

Nhưng, ngoài những chỗ đáng trách ấy, thi-sĩ đã tỏ ra có một tâm-hồn phong-phú. Nếu thi-sĩ dừng dừng nhằm cái phong-phú của mình, thì có lẽ ông sẽ cho ta nhiều hứa hẹn. Những lúc thi-sĩ thành-thực là lúc thi-sĩ đáng yêu nhất. Thi-sĩ có một giọng nói ngây thơ, trong trẻo như tiếng trẻ sinh-sinh:

Vừa mới hôm nào còn then then

Tay cầm sáp đỏ để lên môi.

Và trong bài ghen:

Nghĩa là ghen quá đấy mà thôi,

Thế nghĩa là yêu quá mất rồi,

Và nghĩa là cô và tất cả

Cô, là tất cả của riêng tôi.

Thi-sĩ còn có tài gọi những ý buồn một cách chu-đáo:

Chiếc áo màu xanh tựa nước hồ,

Nàng vừa may với gió đầu thu.

Gió thu còn lại bao nhiêu gió

Chiếc áo giờ đây ở dưới mồ!

Và lúc:

Mẹ già sẽ vội khăn tang trắng,

Quấn vội lên đầu mấy đóa em.

Nỗi buồn của thi-sĩ như thấm vào lòng chúng ta, khi đọc lên những câu:

Ồ say! Thương nhớ vô cùng,

Rượu hay lệ ướt khăn hồng

chị ơi!

Làm sao giấc ngủ không

Mà đêm không ngắn, mà trời

cứ mưa.

Đáng yêu bao tính bông lông của thi-sĩ:

Sáng mai có lẽ em xuôi

Nếu không đăng tri và giới

không mưa.

Thi-sĩ lại còn lối dùng sai chữ «chẳng» một cách đáng yêu:

Mà nay trên những môi

ngoan ấy,

Chả được bao giờ gọi chị ơi.

...Kể từ hai đũa thôi nhau

Em thương chả có đêm nào

không say.

Chữ ấy làm ta nghĩ ngay đến những lời nói dối của những trẻ thơ.

Trước khi đóng bài này tôi muốn nhắc ông Nguyễn-Bình điều này: «Dẫn-dị khác cầu thả nhiều». Và, nếu tôi là cô hàng xóm, người mà ông xin giấy đàn, thì tôi sẽ bảo ông rằng: «Tơ thì tôi không thiếu gì. Song nếu ông không lựa khúc, mà chỉ gảy lên những tiếng đều đều, thì tôi mong rằng đàn ông đứt giây lần này là mãi mãi.» ANH-HỒNG



Mứt chuối

Mỗi quả chuối cắt làm đôi, theo chiều dọc. Mỡ thực sôi, bỏ chuối vào rán qua. Bỏ cho nhiều chuối. Lúc mỡ gần cạn, xếp chuối ra đĩa, đổ vài thìa rượu rum hay kirch lên chuối, châm diêm đốt cho rượu bốc lên, lửa tắt, rắc đường bột lên chuối.

Bánh bò trong

1 bát gạo vớt sạch.

1 cân đường cát.

1 bát nước phen chua để đứng lấy nước trong.

1 thìa lớn nước chanh quả.

1 chén nước rượu nếp.

Đổ cả 5 thứ này vào cối mà xay đi xay lại trong 4, 5 lần. Lúc bột đã được, để yên trong 2 giờ không động tới. Sau đó, đổ bột vào chén con mà hấp. Làm như thế, khỏi phải mua bột mần thịt, tốn kém vô ích.

Vì có lời yêu-cầu của các chị em trong Nam nên từ nay, sau mỗi một tiếng Bắc gọi khác trong Nam chúng tôi đều chưa tiếng trong Nam vào.

Trứng hấp giò năm

Giò sống, (thịt heo đâm nhuyễn) năm hương, (thông) trứng gà.

Giò sống chế chút nước mắm viên lại từng viên nhỏ, năm hương rửa sạch (đừng ngâm lâu mất mùi thơm của năm) bỏ chân đi đắp mỗi viên giò sống lên mỗi cái năm; trứng gà đánh lộn lòng trắng lòng đỏ, chế nước mắm, thêm chút nước lã, đổ vào một cái đĩa sâu lòng bắc vào soong đun cách thủy một chút cho nó sền sệt hoặc kê lên miệng nồi canh đang đun sôi cũng được, bỏ đĩa trứng xuống, dàn lên mặt trứng những viên năm đắp giò, hành tây thái chỉ. Lúc chín đem ăn cho vài lá mùi (ngò) lên và ít hành lá sắt giải.

NGOC-DIỆP

THO' TÍN

Ô. Huỳnh-hành-Tốt Thủ - đầu-một. — Rất cảm-động lắm lòng quý-hóa.

Cbị Hồng-Thu Thanh-hóa. — Đã nhận được.

Cô Hélène Ngà Napé. — Rất hoan-nghênh, cô cứ gửi.

Ô. Phạm-hoàng-Thanh Thanh-hóa. — Sẽ đăng.

Ô. Nguyễn-duy-Diễn Ninh-bình. — Sẽ đăng.

Ô. Trần-văn-Quế Hà-đông. — Đã nhận được.

Ô. Xuân-Thời Tây-ninh. — Đã nhận được.

Cô Minh-Nguyệt Nha-trang. — Sẽ đăng.

Ô. Lâm-phước-Tường Trà-vinh. — Người ta không bằng gởi contre remboursement vì họ bán ở chợ.

S. M. Nam-Phương Hoàng-Hậu (Huế) cô Vân - Đăng (Ba-đôn) bà Baptiste Hà-Văn và ông Nguyễn-văn-Đầy (Tây-ninh) ông Trịnh-văn-Hào (Saigon) ông Trần-hữu-Trung (Long-Thành) maison Mỹ-Lợi (Phan-thiết) ông Ng : văn-Đăng (Thanh-hóa) ông Ng : văn-Sanh (Trà-vinh) cô Như-Ý dite Liên-Chi (Vinh) bà Ng : thị-Kham (Savannakhet) cô Nữ và ông Tế-Xuyên (Saigon) ông Mai-Lĩnh (Hai-phòng) cô Bạch-Tuyết (Dalat) cô Tăng-thị-Lắm (Sadec) bà Thuận (Thái-nguyên) cô Vũ-thị-Từ (Đáp - cầu) Bazar Trường - Xuân (Pnom-penh) ông Đỗ-phương-Quế (Saigon) ông Nguyễn-đạo-Đức (Cà-mau) ông Nguyễn-văn-Nhiều (Cần-thơ) cô Ng : thị-Nay (Mỹ-thọ) bà Phúc (Hà-tĩnh) cô Bá (Quảng-ngãi) bà Hòa (Nacham) cô Hélène Ngà (Napé) bà Qui (Linh-cầm) ông Tô, ngọc-Ân (Vientiane) ông Ngô-thế-Dương (Luang-Prabang) ông Dương-văn-Quản (Long-mỹ) ông Huỳnh-thành-Tốt (Dầu-tiếng).

Đã nhận được mandat xin cảm-ơn quý vị.

Bà Trịnh-thị-Minh (Ninh-giang). — Hạn báo của bà chỉ đến 24-12 40 chớ không phải 24-3-41 xin bà làm chữa lại Regu cho cảm ơn bà trước.

A. N. (Qui-nhon). — Không cần tính thêm lệ phí cũng được.

Cô Bạch-Hương Pak. — Bản bảo bắt đầu gửi báo đến cô từ số 63 tức là ngày 5-7-40 chớ không phải trước cô đã mua mà hết hạn như thư cô nói, song cô bảo cô chỉ nhận được từ số 65 vậy cũng xin tính từ đó thôi.

Bà An-thị-Tĩnh — Lạng-Sơn hạn báo của bà đến 24-9-41 mới hết.

BỆNH HO-LAO BỆNH BẠCH-ĐÁI

Ông và bà đốc Trịnh-văn-Hào xin thành-thật giới-thiệu với đồng-bào 2 phương thuốc bí-truyền của ông bà để lại đã cứu cả vạn bệnh nhơn trong Nam.

1o) Thuốc ho lao cụ Trịnh-hải-Long trị ho lao tổn, ho ra máu, ho đàm, có khi bị hành nóng lạnh, đã uống đủ thuốc Tây, Tàu không mạnh dùng thuốc này dứt tuyệt. Có 2 thứ (5\$00 và 3\$50)

2o) Thuốc bạch đới tử cung. Bệnh uống đủ thuốc không hết, thân gầy ốm, hư huyết, kinh nguyệt không đều, mét xanh. Thuốc này cam đoan uống vào hết liền. Giá 5\$ và 3\$20. Ở xa mua thuốc gửi mandat cho ông **TRỊNH-VĂN-HÀO** Directeur École Villa n° 110 rue Vassoigne Tânđịnh Saigon, trong 3 ngày có thuốc.

Chuyện riêng

2.) Giao-thiệp với các bạn trai nhiều có hại không (những người ấy đều có gia-đình riêng cả).

THIẾU-CHI

TRẢ LỜI. — Giữ làm gì cho chặt ngấn kéo và sau này rất có thể khiến cho một người chồng đa-nghi hay không, cũng thắc-mắc. Họ sẽ lý-luận: Nếu những người bạn trai tác-giả những bức thư ấy đối với vợ mình chỉ là bạn trợn thì việc gì vợ mình lại trân-trọng giữ những bức thư ấy thế? Và họ sẽ theo đà mà lục - vấn vợ.

2.) Hại hay không là tự người con gái biết giữ mình hay không. Nhưng thường người đàn-ông và đàn-bà mà kết bạn thanh-cao hay chính-đáng được với nhau là nhờ một môi giới: hoặc văn-chương, mỹ-thuật hay thương-mại. Chớ chỉ kết bạn để nói phiếm hay để kê tâm-tình thì cái tình bẽ bạn ấy khó mà thuần-úy được. Đàn-ông hay vụ lợi lắm, không có lý tưởng thanh-cao như người người đàn-bà đâu, họ mong tìm ở người đàn bà một người tình hơn là một người bạn. Vậy cô nên dè-dặt, đối với bạn trai có vợ càng nên dè-dặt hơn, bởi lòng trọng đàn-bà ở họ kém sút hơn ở lòng người con trai chưa vợ.

HỎI. — Có thực cái nết đánh chết cái đẹp không?

Một thiếu - nữ xấu và rất khổ - sở

TRẢ LỜI. — Tôi không dám nói quả-quyết trăm phần trăm rằng cái nết đánh chết cái đẹp. Nhưng tôi thấy rằng một người đàn-ông có vợ xấu nhưng vợ tốt nết hiền-hòa thì khi người đàn-ông ấy có say mê ai, cũng dè-dự không nỡ bỏ vợ hay tệ bạc với vợ. Còn nếu gặp vợ đẹp nhưng bạc ác nanh-nọc thì khi say-mê người đàn-bà khác họ bỏ vợ không thương-tiếc dè-dự.

HỎI. — Có một người chị gái họ đã có chồng con lại đi tự-tình với một thanh-niên chưa vợ. Tôi không ưa chị ta, và chị ta cũng ác-cảm với tôi rồi chị ta vu cho tôi tự-tình với chồng chị. Muốn

tự-tử và muốn biện-bạch tấm lòng với người yêu ở xa (tại gia-đình nghiêm-khắc phải bắt tin nhau từ lâu.)

AN

TRẢ LỜI. — Việc gì mà tự-tử. Người nhà biết cho tấm lòng trong sạch của mình càng hay mà không biết cho thì thôi, rưng rưng chịu tiếng oan trong ít lâu rồi cũng có ngày sự thật rõ ra. Khi người yêu đã vì lẽ kỷ-luật trong trường mà không muốn nhận thơ mình thì mình chỉ nên đợi một dịp thuận-tiện sẽ biện-bạch, không cần gấp thúc thế.

Cô Nga Hanoi. — Nếu cha mẹ cô đã không đề ý gì đến bức thư nặc-danh ấy thì cô cũng không cần quan tâm đến làm gì. Từ rầy nên dè-dặt sự giao-thiệp với bạn trai, là thơ ấy biết đâu không do một người bạn trai đã bị cô khinh-bĩ tức-tối viết ra

HỎI. — 1.) Tại làm sao đàn ông lại gọi chúng ta là phái yếu và họ là phái mạnh trong khi chúng ta vẫn đảm đang sáng suốt như họ.

2.) Thích kết bạn. Nhưng các bạn lúc đầu chân thật rồi sau lại kiếm cách lừa dối mình. Rất chán ngán vậy đối với các người sắp là bạn mình đây mình nên đối đãi ra sao?

TRẢ LỜI. — 1.) Vì quen đi rồi nên người ta cứ gọi đàn bà là phái yếu. Kề cũng đúng, cái sự đúng ấy chỉ những người nào đã có chồng, đã biết đến sự vững vàng yên ổn ở bên chồng và nỗi âu lo một mình đứng trước những sự khó khăn ở đời, không có chồng ở bên, mới chỉ rõ được ma thôi. Thật vậy, không khỏi hài.

2.) Nếu muốn có bạn thân chân thật thì cốt tự mình cứ phải chân thật cái đã, có đi thì mới có trả lại chứ, nếu chẳng may cứ gặp mãi bạn lừa dối thì thôi hãy làm bạn với sách vở vậy, chớ không thể vừa kết bạn vừa phòng xa nơm nớp lo sợ bạn lừa được.

Cô Thôn nữ V. Rất tiếc. Chúng tôi không biết rõ căn bệnh để chỉ cho cô những môn thuốc cô hỏi được, tốt hơn cô hãy khuyên chồng cô đi coi Docteur, người ta sẽ tùy bệnh cho thuốc.

THU-LINH

KẾT QUẢ CUỘC THI CỦA ĐÀN-BÀ

(Tiếp theo trang 2)

phúc của gia-đình bà lên nữa. Một sự cộng-tác rất vui-vẻ sẽ lại với hai ông bà. Tình yêu giữa ông bà sẽ đầm ấm thêm hơn nữa. Ông sẽ hài lòng được vợ cùng chí-hướng, cùng theo đuổi một phận sự, được chính vợ giúp đỡ mọi việc, ông chỉ chuyên lo vào việc thuốc men thôi. Bà sẽ sung-sướng được thấy chính mình giúp đỡ được chồng, chính mình dự được một phần vào việc làm tăng khách hàng và rồi-rào hơn cái sinh-kế của chồng và cũng là của cả gia-đình bà nữa.

Vậy bà xét kỹ và thử thực-hành kế-hoạch này xem. Còn những kế-hoạch phản lại với sinh kế của ông đều bất lợi và không sao thi-hành được. Cái ghen của bà không thể nào đi ngược lại với cái nghề nghiệp của ông: điều đó bà cũng đã rõ lắm rồi.

Mlle YẾN-THU
(Vĩnh-yên)

Trả lời bà bác-sĩ.

Muốn giải - quyết cái ghen ở trường-hợp của bà thì bà nên nhớ lại trước kia hai đảng yêu nhau thì ông chưa vợ, lẽ tự nhiên sự gần-gũi thường với đàn bà trẻ đẹp, ắt không khỏi làm lòng rung động.

Sở dĩ ông yêu bà vì lẽ được dịp gần cận trong lúc bà có bệnh đến ông mà ông đề ý yêu thương. Cũng như bà sau khi được lành mạnh, bà chẳng lẽ chẳng cảm-phục mến yêu một người có tài mà chưa vợ?

Bây giờ vợ chồng cũng vẫn thương yêu nhau lắm, nhưng bà còn phải ngờ ông bằng cách tọc-mạch lên xem rõ ông, thì ra ông cũng do bồng-phận nghề-nghiệp chớ không gì sai. Vậy thì ghen ở trường-hợp này là trái lẽ.

Đã đành con người là xác thịt phàm nhơn chứ không phải thánh thì sự đụng chạm gần gũi với gái đẹp ắt cũng có lắm chuyện không hay, nhưng bà cũng nên hiểu:

Một vị bác-sĩ có chân-tài học-thức mà biết dùng tài mình dựng làm kế sinh-nhai thì tự-nhiên có lương-tâm biết trọng danh-dự của nghề-nghiệp.

Tôi khuyên bà khỏi ngờ ông những điều bất chánh đó mà trái lại bà nên trực-tiếp giao-thiệp với bệnh-nhân, phải vui-vẻ thăm nom đến khách bệnh thì tự-nhiên bà sẽ rõ cô nào chưa mạnh hay là mạnh rồi mà còn quẩn-luyến...! Hễ biết được cái mòi đáng trái mặt thiếu chỉ lẽ phải, lời hay đáng ngửa trước chuyện xảy ra hơn là đem lòng nghi-ky ghen bóng ghen gió cho mệt trí.

Muốn giữ cái hạnh-phúc của mình và cởi được cái lòng ngờ-vực thì phải vui tiếp khách bệnh và trông nom đến họ đặng rõ sự thiệt hư lẽ nào, ấy cũng là một cách cộng-sự cùng ông làm cho ông được vui lòng càng thêm yêu trọng bà, và khách đến đông ai cũng kính-nể bà.

Gia-đình hạnh-phúc yên vui chỉ nhờ người hiền-phụ khôn ngoan biết chăm nom săn-sóc, và khuyên chồng những lẽ phải điều hay, chớ có lòng nghi-ky ghen thăm mà phải sinh ra chuyện cắn-dẫn khổ tâm sau này.

Mme Trần-v-LỢI
(Tân-vĩnh-hòa Sadec)

Theo số điểm thì kết quả như sau này:

Giải nhất. — Cô Yến-Thu étudiante en vacance Vĩnh-yên.

Giải nhì. — Bà Trần-văn-Lợi village Tân - vĩnh - hòa Vĩnh-Phước Sadec.

Giải ba. — Bà Lê-Khuông Rue du Charbon Hanoi.

Chúng tôi lại đặt thêm mấy giải khuyến-khích tặng mấy bạn có số điểm cao. Một tháng báo tặng các bạn:

1.) Cô Simone Bích-cầm Dame de la Croix Rouge Hôpital principal Huế.

2.) Ông Mai-văn-Bối 20 Belgique (étage) Haiphong.

3.) Cô Tuyết-Lê Hanoi.

4.) Bà Minh-Nguyệt chez Mme Thuyên P. T. T. Nhatrang.

Ba bạn Yến-Thu, Lê-Khuông, Tuyết-Lê cho biết rõ địa-chỉ để gửi báo.

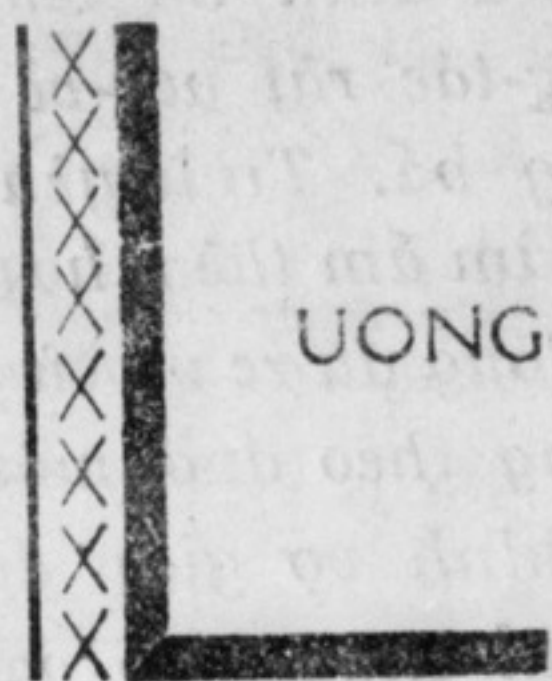
T.B.Đ.B.

MỘT TIN MỪNG TRONG NƯỚC

Chỉ báo mạch giùm

Các ngài muốn hỏi những vấn-
đề, kinh-tế, xã-hội, chính-trị,
pháp-luật, ví dụ: Các ngài
muốn tranh-lùng lại tòa Nam,
Tây-án, muốn ứng cử nghị-
viên, ngài có hàng muốn xuất
cảng, ngài muốn biết tư cách
hạnh-kiểm người nào, ngài
muốn tìm một người nào không
rõ địa chỉ. Ngài muốn thuê
một căn nhà v.v.

Bất luận điều gì, xin cứ hỏi.

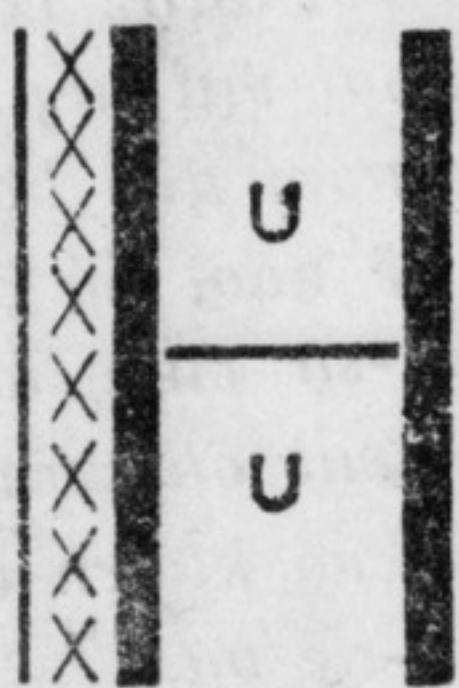


LU'ONG - HU'U

Service de Renseignements Généraux
129, R^{te} Sinh-tu Hanoi Tél. 1307

Các ngài có một công truyện
gì, ví dụ, như xin học cho con
em, khai-sinh, giá-thú, khai-
tử, hoặc thuê người, xe, đồ-
dạc, xin phép chữa lại nhà,
xin phép hội họp, xin cử ủy
bản sở làm giúp.

Công việc nhanh chóng, kin
đáo, cần thận và rẻ tiền.



TRONG MÙA NÓNG NƯỚC NÊN UỐNG HUYẾT TRUNG BỬU



CỦA HIỆU ĐẠI-QUANG, SẼ
ĐƯỢC NGON ĂN, NGON NGU,
TINH-THẦN TỈNH-TÁO KHÔNG
LỪ-ĐỪ MỖI MỆT, ÍT KHÁT
NƯỚC — HUYẾT-TRUNG-
BỬU ĐẠI-QUANG LÀ MỘT
THUỐC BỔ HUYẾT RẤT
HAY, ĐÀN ÔNG, ĐÀN BÀ THAI
-- SẴN UỐNG TỐT LẮM --

CHAI TO 2\$00, CHAI NHỎ 1\$20

Dai-Quang Du'oc-Phòng

26, Phố Hàng-Ngang, Hanoi. Téléphone 805

CENTRE MÉDICAL DE HANOI

NHÀ THƯƠNG NGÕ TRẠM

167, Boulevard Henri-d'Orléans — Téléphone: 772

CONSULTATIONS ET CLINIQUE

Docteur LUYÈN

Docteur CHUONG

INSTALLATION MÉDICALE MODERNE POUR TRAITEMENT

--

(Rayon X. traitement électrique ?)

--

CHAMBRES POUR MALADES AVEC TOUT CONFORT